

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRỪNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 31/2023/HS-ST

Ngày 08 - 5 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỪNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông La Văn Viên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nông Thế Hạp và ông Nông Quốc Hoàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Bà Ma Kim Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 30/2023/TLST-HS ngày 13/4/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2023 đối với:

Bị cáo **Ma Văn H**, tên gọi khác: Không có. Sinh ngày 27 tháng 9 năm 1986 tại xã Trung Phúc, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: xóm KH, xã TP, huyện TK, tỉnh CB; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn 02/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ma Văn T và bà Nông Thị Đ; Vợ: Hoàng Thị M, sinh năm 1990; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2010 con nhỏ sinh năm 2023; Tiền sự: Không;

Tiền án: Có 01 tiền án. Ngày 20/11/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xử phạt 09 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy; Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 06/10/2020, H chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, ngày 28/9/2022, tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện TK, tỉnh CB từ ngày 28/9/2022 đến nay. *Có mặt.*

*** Người làm chứng:**

1. Nông Văn H1, sinh năm 1991; trú tại xóm H, xã ĐL, huyện QH, tỉnh CB. *Vắng mặt.*

2. Vương Văn Th, sinh năm 1992; trú tại xóm KH, xã TP, huyện TK, tỉnh CB. *Vắng mặt.*

3. Hoàng Văn Kh, sinh năm 1984; trú tại xóm KH, xã TP, huyện TK, tỉnh CB. *Vắng mặt.*

4. Hoàng Văn NG, sinh năm 1987; trú tại xóm KH, xã TP, huyện TK, tỉnh CB. *Vắng mặt.*

5. Nhan Hoàng V, sinh năm 2000; trú tại xóm KH, xã TP, huyện TK, tỉnh CB. *Vắng mặt.*

6. Hoàng Văn K, sinh năm 1979; trú tại xóm KH, xã TP, huyện TK, tỉnh CB. *Vắng mặt.*

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nông Văn T2, sinh năm 1979; trú tại xóm CH, xã TP, huyện TK, tỉnh CB. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 50 phút ngày 28/9/2022, Tổ công tác Công an xã TP, huyện TK phối hợp với tổ công tác Công an huyện TK, tỉnh CB làm nhiệm vụ tại khu vực xóm KH, xã TP, huyện TK, khi đi ngang qua nhà anh Hoàng Văn NG thấy tụ tập đông người có biểu hiện nghi vấn, nên tổ công tác đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện: Hoàng Văn NG, sinh năm 1987; Hoàng Văn Kh, sinh năm 1984; Vương Văn Th, sinh năm 1992; Hoàng Văn K, sinh năm 1979, Ma Văn H, sinh năm 1986 và Nhan Văn V, sinh năm 2000, đều là người cùng xóm KH, xã TP, huyện TK, tỉnh CB đang ngồi uống bia tại bàn phía bên phải ngôi nhà gần cửa ra vào. Kiểm tra người Ma Văn H phát hiện trong túi quần bên trái, túi quần phía trước 02 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu vàng, mở kiểm tra 02 gói đều chứa chất bột màu trắng dạng cục (H khai nhận là ma túy, loại heroine) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung, màn hình cảm ứng, màn hình bị nứt vỡ, màu xám đen, số IMEI 1: 358193101915529/01, số IMEI 2: 358194101915527/01, điện thoại đã qua sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tạm giữ, niêm phong vật chứng đúng theo quy định của pháp luật.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, phương tiện đối với Ma Văn H và Hoàng Văn NG. Kết quả khám xét không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Ngày 29/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành cân số chất bột màu trắng bắt quả tang có khối lượng 0,11 gam. Cơ quan điều tra tiến hành trích lấy mẫu vật gửi trung cầu giám định. Tại kết luận giám định số 300/KL-KLHS ngày 07/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, Loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Ma Văn H khai nhận bản thân nghiện ma túy từ năm 2014, loại ma túy sử dụng là Heroine. Nguồn gốc số ma túy bị bắt quả tang là H mua với một người đàn ông không quen biết tại đầu cầu Thông Huề, xã Đoài Dương, huyện Trùng Khánh với số tiền 700.000đ vào ngày 18/9/2022; mục đích mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời.

Từ tháng 9 năm 2022, Ma Văn H được bán ma túy cho Nông Văn H1, sinh năm 1991, trú tại xóm HĐ, xã Đ, huyện QH, tỉnh CB 03 lần, mỗi lần 100.000 đồng; địa điểm bán ma túy ở ngoài đường thuộc xóm KH, xã TP, huyện TK. Chiều tối ngày 28/9/2022, H1 điện thoại cho H hỏi mua ma túy 400.000 đồng. H đồng ý nên đi bộ từ nhà sang nhà NG ngồi chơi đợi H1 đến mua ma túy, chưa kịp bán ma túy cho H1 thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang.

Nông Văn H1 khai nhận: H1 được mua ma túy của Ma Văn H, nhà ở xóm KH, xã TP, huyện TK 03 lần, mỗi lần 100.000 đồng; lần cuối H1 có điện thoại hỏi mua ma túy với H 400.000 đồng, H đồng ý nhưng sau đó, H bị lực lượng chức năng bắt.

Lời khai của Ma Văn H phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, kết quả cân khối lượng Heroine và những vật chứng, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cơ quan điều tra người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nông Văn T1 trình bày: Vào khoảng giữa tháng 8/2022 H không có điện thoại nên T1 có đưa cho H 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu xanh nhãn hiệu Sam sung để H sử dụng. Khi đưa T1 không yêu cầu H trả tiền và cũng không yêu cầu gì khác.

Ngoài lời khai của bị cáo H và lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nông Văn T1 không có tài liệu nào khác gì để chứng minh là chiếc điện thoại của T1, hơn nữa bị cáo H đã sử dụng vào việc phạm tội nên cần phải tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Tại bản Cáo trạng số: 32/CT-VKSTK ngày 12/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Ma Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai: Bản thân nghiện ma túy từ năm 2014, Bản thân sử dụng ma túy từ năm 2014. Từ tháng 9 năm 2022, Ma Văn H được bán ma túy cho Nông Văn H1, sinh năm 1991, trú tại xóm HĐ, xã Đ, huyện QH, tỉnh CB 03 lần, mỗi lần 100.000 đồng; địa điểm bán ma túy ở ngoài đường thuộc xóm KH, xã TP, huyện TK. Chiều tối ngày 28/9/2022, H1 điện thoại cho H hỏi mua ma túy 400.000 đồng. H đồng ý nên đi bộ từ nhà sang nhà NG ngồi chơi đợi H1 đến mua ma túy, chưa kịp bán ma túy cho H1 thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện bổ sung nội dung truy tố đối với bị cáo, bổ sung thêm tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ma Văn H phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Về trách nhiệm hình sự: áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251; Điều 53, Điều 38; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ma Văn H từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù; Về vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy số heroine thu giữ của bị cáo;

Truy thu đối với bị cáo số tiền 300.000 đồng do phạm tội mà có để sung quỹ nhà nước;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung, màn hình cảm ứng đã bị nứt vỡ, màu xám đen, số IMEI 1: 358193101915529/01, số IMEI 2: 358194101915527/01, điện thoại đã qua sử dụng thu giữ đối với Ma Văn H ngày 28/9/2022.

Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về việc bổ sung truy tố bị cáo, bổ sung thêm tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự tại phiên tòa của Kiểm sát viên: Hội đồng xét xử thấy rằng: Ngày 20/11/2014 bị cáo Ma Văn H bị Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xử phạt 09 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 06/10/2020 chấp hành xong hình phạt trở về địa phương, đến ngày 28/9/2022 lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng. Như vậy, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Đây là tình tiết định khung quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, việc bổ sung truy tố của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Việc Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xác định bị cáo Ma Văn H có 01 tiền án, không truy tố bị cáo phạm tội theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là chưa đúng quy định của pháp luật như phân tích và nhận định của Hội đồng xét xử đã nêu ở mục [1]. Tuy nhiên, tại phiên tòa Kiểm sát viên đã bổ sung truy tố và được Hội đồng xét xử chấp nhận. Còn các hành vi, quyết định tố tụng khác của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, số lần, số tiền mua bán ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở để kết luận:

Hồi 18 giờ 50 phút ngày 28/9/2022, Tổ công tác Công an xã Trung Phúc, huyện Trùng Khánh phối hợp với tổ công tác Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng phát hiện bắt quả tang Ma Văn H, sinh năm 1986, trú tại xóm KH, xã TP, huyện TK, tỉnh CB đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ có khối lượng 0,11gam. Mục đích H mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Trước khi bị bắt, H đã bán ma túy 3 lần cho 01 người nghiện ma túy với tổng số tiền 300.000 đồng.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo biết việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác nhưng vì lợi nhuận và nghiện nên bất chấp thực hiện với lỗi cố ý, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã bán ma túy 03 lần cho 01 người nên bị coi là phạm tội 02 lần trở lên, là tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Ngày 20/11/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xử phạt 09 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 06/10/2020, H chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, đến ngày 28/9/2022, tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng. Như vậy, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Đây là tình tiết định khung quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Do đó, hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo các điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.
- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; “Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn” Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét khi lượng hình.

Bị cáo biết việc sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, Ngày 20/11/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xử phạt 09 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy; Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 06/10/2020, H chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, ngày 28/9/2022, tiếp tục phạm tội điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe bị cáo cũng như đấu tranh phòng ngừa chung. Xét thấy mức hình phạt mà Kiểm sát viên đưa ra là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5]. Về vật chứng vụ án: Số Heroine thu giữ là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người sử dụng ma túy, không có công việc thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Truy thu đối với bị cáo số tiền 300.000 đồng do bán ma túy mà có để sung quỹ nhà nước.

[7]. Nhận định khác: Về nguồn gốc số ma túy, Ma Văn H khai mua với một người đàn ông không biết tên và địa chỉ tại đầu cầu Thông Huề, xã Đoài Dương, huyện Trùng Khánh. Ngoài lời khai của H ra, H không cung cấp được tài liệu, chứng cứ gì khác. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng không có cơ sở để điều tra xác minh là đúng theo quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm a khoản 2 Điều 53; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ma Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ma Văn H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 28/9/2022.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư niêm phong lại, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng vụ: Ma Văn H- Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra tại xóm KH, xã TP, huyện TK, tỉnh CB, ngày 28/9/2022”;

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung, màn hình cảm ứng đã bị nứt vỡ, màu xám đen, số IMEI 1: 358193101915529/01, số IMEI 2: 358194101915527/01, điện thoại đã qua sử dụng thu giữ đối với Ma Văn H ngày 28/9/2022.

- Truy thu đối với bị cáo H số tiền 300.000 đồng do bị cáo bán ma túy sung công quỹ nhà nước.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận ngày 12/4/2023.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Ma Văn H phải chịu 200.000 đồng, tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Trùng Khánh;
- Công an huyện Trùng Khánh;
- Chi cục THADS huyện Trùng Khánh;
- Bị cáo; Người có quyền lợi liên quan;
- Lưu HS vụ án; Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

La Văn Viên